

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HS-PT

Ngày: 03-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Ông Phạm Văn Tỉnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2020/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Minh T** (B), sinh năm 1994 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Tạ Thị P; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 16-8-2020 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 14/02/2019, Nguyễn Minh T, Hồ Quốc T (sinh năm 1997), Nguyễn Thành L (sinh năm 1991), Châu Tấn P (sinh năm 1990) và Nguyễn Văn Tr (sinh năm 1997) cùng chơi trò chơi game bắn cá tại nhà của anh S (sinh năm 1996; cư trú ở ấp G, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre). Đến khoảng 10 giờ 30 phút

cùng ngày, anh S nhờ Nguyễn Văn Tr coi máy và nạp điểm game giùm, nên T kêu Tr nạp 200.000 đồng là 100.000 điểm game. Do T thiếu tiền chơi game nhiều, Tr chỉ nạp 100.000 đồng là 50.000 điểm nên T chửi bới Tr, Tr phản ứng lại dùng tay xô T ra nhưng T tiếp tục xông đến nên Tr cầm chiếc ghế bằng nhựa giơ lên thì T rút dao từ trong túi quần ra đâm một nhát trúng vào hông của Tr. Thấy Tr bị thương tích, T bỏ về và quăng bỏ mất con dao, còn L và Quốc T chở Tr đến bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định số 88-319/TgT ngày 29/3/2019, Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận Nguyễn Văn Tr bị: vết thương ngực trái khoảng liên sườn VII đường nách giữa dài 03cm, CT Scanner bụng dịch ổ bụng lượng nhiều, CT Scanner ngực tràn máu màng phổi trái. Phẫu thuật mở bụng đường giữa trên rốn, ổ bụng có nhiều máu loãng, máu cục; vết thương ngực - bụng thủng cơ hoành trái sát bờ trên lách, không tổn thương nội tạng trong ổ bụng. Xử lý khâu lại lỗ thủng cơ hoành cầm máu; dẫn lưu kín khoang màng phổi trái. Hiện vết mổ bụng đường giữa trên và dưới rốn đã lành, sẹo kích thước 12cm x 0,4cm; vết thương lành, sẹo kích thước 03cm x 0,2cm; vết mổ lưu dẫn kín màng phổi lành, sẹo kích thước 02cm x 0,2cm. Cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc nhọn gây ra và xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 32%.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2020/HS-ST ngày 18-8-2020 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm “Tội cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-8-2020;

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01-9-2020 bị cáo Nguyễn Minh T kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 05 năm tù;

tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là có cha là người có công với đất nước được tặng thưởng nhiều Huân chương. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 05 (năm) năm tù về “Tội cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 16-8-2020. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/02/2019, tại nhà của anh S ở ấp G, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong lúc chơi game bắn cá, bị cáo Nguyễn Minh T đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào hông của bị hại Nguyễn Văn Tr gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 32%. Với ý thức, hành vi, nguyên nhân, hung khí gây án và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm “Tội cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo đã cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 9.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo ra đầu thú; các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đã xử phạt bị cáo 05 năm tù. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo có cha là người có công với đất nước được tặng thưởng nhiều Huân chương nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, vì vậy Tòa án cấp phúc thẩm xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên; xét thấy bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì nguyên do nhỏ nhen trong việc nạp tiền chơi game bắn cá mà bị cáo đã dùng dao mang theo sẵn trong người là hung khí nguy hiểm đâm vào hông là vùng hiểm yếu trên cơ thể của bị hại, gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích cho bị hại là 32%; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, có tính chất côn đồ, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại rất nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù theo mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo có căn cứ và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có căn cứ để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ pháp luật.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 22/2020/HS-ST ngày 18-8-2020 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

Áp dụng điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 05 (năm) năm tù về “Tội cố ý gây thương tích”;
Thời hạn tù tính từ ngày 16-8-2020.

[2] Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Ba Tri (3b);
- VKSND huyện Ba Tri (1b);
- Công an huyện Ba Tri (1b);
- Chi cục THADS huyện Ba Tri (1b);
- UBND xã A, huyện Ba Tri (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri + bị cáo (2b);
- (Yêu cầu NTG tổng đạt cho bị cáo 1b)
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tôn Văn Thông